TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 43/2021/HSST
Ngày 09-4-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Hải Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Trí

Bà Nguyễn Thị Mai

- Thư ký phiên toà: Bà Đào Thị Linh - Thư ký Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Vương Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2021 đối với các bị cáo:

1.Tô Thị Q, sinh năm 198X tại Hải Phòng; đăng ký hộ khẩu thường trú: Xã M, huyện K, thành phố Hải Phòng; tạm trú: Đường H, phường H1, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Ngọc X và bà Đỗ Thị Th; có chồng là Vũ Tiến T và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 28/10/2020; có mặt.

2. Nguyễn Văn T, sinh năm 197Y tại Hải Phòng; nơi cư trú: Đường M, phường D, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị G; có vợ là Nguyễn Thị H và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 28/10/2020; có mặt.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 15 phút, ngày 17/8/2020, tổ công tác của Đội Cảnh sát hình sự thuộc Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội Công thành phố Hải Phòng phát hiện Tô Thị Q, Nguyễn Văn T và Nguyễn Đoàn Q2, sinh năm 198Z; nơi cư trú: Đường H, phường H1, quận L, thành phố Hải Phòng có hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi số đề tại khu vực trước cửa nhà số 121 Hồ Sen, phường Hàng kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng có hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi số đề tại khu vực trước cửa nhà số 121 Hồ Sen. Thu giữ của Q 01 tem đề, số tiền 1.120.000 đồng; của T 01 tem đề, số tiền 6.120.000 đồng và của Q2 06 tem đề, 20 phơi đề, số tiền 2.880.000 đồng, 03 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone. Tổ công tác đã yêu cầu Q, T và Q2 về trụ sở phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an thành phố Hải Phòng để lập biên bản giải quyết. Ngày 18/8/2020, Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an thành phố Hải Phòng chuyển vụ việc nêu trên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại cơ quan điều tra, Tô Thị Q khai: Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 17/8/2020, Nguyễn Văn T đến mua số đề của Q gồm 10 dãy xiên 2, 03 dãy xiên 4 với tổng số tiền là 6.500.000 đồng tại khu vực trước cửa nhà số 121 Hồ Sen. Q ghi các số này vào tem đề thành 02 bản, 01 bản chính và 01 bản in qua giấy than. Q ghi xong giữ lại bản in qua giấy than và đưa bản chính cho T. Khi T đang nhận tem đề và chưa kịp đưa tiền mua số đề cho Q thì bị lực lượng Công an phát hiện. Ngoài ra ngày 17/8/2020, Q còn bán số đề cho một nữ giới tên là Thư (chưa rõ căn cước, lai lịch) với tổng số tiền là 1.150.000 đồng nhưng sau đó người này không mua nữa nên Q đã hủy tem đề này bằng cách xé ngang một nửa và vứt ở khu vực trước cửa nhà số 21 Hồ Sen. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Q xác định vật chứng và Q nhận ra tem đề này trong số 06 tem đề mà cơ quan Công an thu giữ của Nguyễn Đoàn Q2, Q khai bán số đề giúp cho mẹ nuôi là Nguyễn Thị Loan, sinh năm 1952, nơi cư trú: Số 121 Hồ Sen, Q chỉ bán số đề cho khách còn việc thanh toán tiền đánh bạc nếu khách trúng do Loan thực hiện. Q không được trả công hay tiền hoa hồng từ việc bán số đề cho Loan. Q không biết Q2 có bán đề thuê cho ai hay không và việc Q bán số đề không liên quan đến Q2. Số tiền 1.120.000 đồng mà Công an thu giữ là tiền cá nhân của Q.

Nguyễn Văn T khai: Ngày 17/8/2020, T có mua số đề của Q gồm 10 dãy xiên 2, 03 dãy xiên 4 với tổng số tiền là 6.500.000 đồng tại khu vực trước cửa nhà số 121 Hồ Sen. Khi T đang nhận tem đề và chưa kịp đưa tiền mua số đề cho Q thì bị lực lượng Công an phát hiện. Số tiền 6.120.000 đồng mà Công an thu giữ là tiền T dùng để mua số đề. Sau khi mua số đề nếu Q cho nợ thì T mua đủ 6.500.000

đồng như trên, nếu không thì T sẽ bớt đi 01 dãy 500.000 đồng. Đây là lần đầu tiên T mua đề của Q.

Nguyễn Đoàn Q2 khai: ngày 17/8/2020, Q2 ra trước khu vực cửa nhà bán số đề cho một số khách vãng lai, không rõ căn cước, lai lịch, trong đó có 01 người mua với tổng số tiền là 3.000.000 đồng, 01 người mua với tổng số tiền là 200.000 đồng và 01 người đang hỏi mua với tổng số tiền 660.000 đồng Q2 đã ghi tem đề nhưng chưa kịp nhận tiền thì lực lượng Công an kiểm tra nên người này bỏ chạy. Ngoài ra ngày 13/8/2020, Q2 còn bán số đề cho 01 người với tổng số tiền 2.600.000 đồng, trong đó trúng 02 số và phải trả số tiền là 2.160.000 đồng. Ngày 15/8/2020, Q2 còn bán số đề cho 01 người với tổng số tiền 850.000 đồng, trong đó trúng 01 số và phải trả số tiền là 720.000 đồng. Những người trúng ngày 13/8/2020 và 15/8/2020 chưa đến nhận tiền. Trong 06 tem đề thu giữ có 05 tem là do Q2 ghi còn 01 tem đề bị xé ngang một nửa Q2 không biết của ai. Q2 không bán số đề thuê cho ai và không biết Q có bán đề thuê cho ai hay không. Việc Q2 bán số đề không liên quan đến Q. Số tiền 2.880.000 đồng mà Công an thu giữ là tiền Q2 bán số đề ngày 17/8/2020 còn lại sau khi lấy ra 320.000đồng trả tiền cho 01 người trúng số đề ngày 16/8/2020. 03 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone là tài sản riêng của Q2.

Nguyễn Thị Loan khai cách đây khoảng 04 năm Loan có bán số đề nhưng từ khoảng năm 2016 đến nay Loan không bán nữa. Ngày 17/8/2020 Loan không bán số đề, không nhờ Q bán số đề và không liên quan gì đến việc Q, Q2 bán số đề.

Tại Cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 08 tháng 3 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân đã truy tố các bị cáo Tô Thị Q và Nguyễn Văn T về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tô Thị Q mức án từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án từ 06 đến 09 tháng tù cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo. Do bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu số tiền 6.120.000 đồng thu giữ của T là tiền dùng vào việc phạm tội để sung quỹ Nhà nước

Đối với số tiền 1.120.000đồng thu giữ của Tô Thị Q không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Đoàn Q2, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân xác định số tiền Q2 sử dụng tham gia đánh bạc vào các ngày 13, 15-17/8/2020 đều dưới 5.000.000 đồng, nhân thân Q2 có 01 tiền án về tội Đánh bạc nhưng đã được xóa án tích nên không cấu thành tội Đánh bạc. Công an quận Lê Chân đã ra Quyết định xử lý hành chính đối với Q2 về hành vi đánh bạc trái phép, tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 2.880.000 đồng và tịch thu tiêu hủy 05 tem đề, 20 phơi đề nên không đề nghị HĐXX xem xét.

Đối với lời khai của Tô Thị Q về việc bán số đề giúp cho Nguyễn Thị Loan, Loan không thừa nhận. Kết quả đối chất giữa Q và Loan, cả hai đều giữ nguyên lời khai, ngoài ra không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân không có cơ sở để xử lý đối với Loan nên không đề nghị HĐXX xem xét giải quyết.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng, báo cáo bắt giữ, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 17/8/2020, các bị cáo đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số đề,

cụ thể Tô Thị Q đã bán trái phép số đề cho Nguyễn Văn T tại khu vực trước cửa nhà số 121 Hồ Sen, phường Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng với số tiền là 6.500.000đ (sáu triệu, năm trăm nghìn đồng). Đối chiếu hành vi trên của các bị cáo với các quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo Tô Thị Q và Nguyễn Văn T phạm tội Đánh bạc vi phạm khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự theo cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự trị an xã hội nên cần xét xử các bị cáo một mức án nghiêm để răn đe, giáo dục các bị cáo.

- Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4] Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

[5] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Nhân thân các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; hơn nữa, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo. Nên HĐXX cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo các điểm i, s Khoản 1 Điều 51 và áp dụng Điều 36 của Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo bằng hình phạt cải tạo không giam giữ để các bị cáo nhận thấy sự khoan hồng của pháp luật để từ đó tích cực rèn luyện bản thân thành người có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời xét thấy các bị cáo đều không có thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung:

[6] Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự phạt bổ sung bị cáo Tô Thị Q số tiền 10.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

[7] Đối với Nguyễn Văn T do bị cáo không có việc làm ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[8] Đối với số tiền 6.120.000đồng thu giữ của Nguyễn Văn T là tiền bị cáo sử dụng vào việc phạm tôi nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[9] Đối với số tiền 1.120.000đồng thu giữ của Tô Thị Q, xét đây là tiền cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

-Về các vấn đề khác:

[10] Đối với Nguyễn Đoàn Q2, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân xác định số tiền Q2 sử dụng tham gia đánh bạc vào các ngày 13, 15-17/8/2020 đều dưới 5.000.000 đồng, nhân thân Q2 có 01 tiền án về tội Đánh bạc nhưng đã được xóa án tích nên không cấu thành tội Đánh bạc, hiện nay cơ quan Công an quận Lê Chân đã ra Quyết định xử lý hành chính đối với Q2 về hành vi đánh bạc trái phép, tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 2.880.000 đồng và tịch thu tiêu hủy 05 tem đề, 20 phơi đề nên HĐXX không xem xét.

[11] Đối với lời khai của Tô Thị Q về việc bán số đề giúp cho Nguyễn Thị Loan, Loan không thừa nhận. Kết quả đối chất giữa Q và Loan, cả hai đều giữ nguyên lời khai, ngoài lời khai của Q không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân không có cơ sở để xử lý đối với Loan nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Về án phí:

[12] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Bộ luật Hình sự ; Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự; xử phạt: Bị cáo Tô Thị Q 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc".

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định Thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Tô Thị Q cho Ủy ban nhân dân phường Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Tô Thị Q.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự; Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự ; xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc".

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định Thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân phường Dư Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 6.120.000đ (sáu triệu một trăm hai mươi nghìn đồng) thu giữ của Nguyễn Văn T.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.120.000đ (một triệu một trăm hai mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Tô Thị Q để đảm bảo Thi hành án.

(Theo biên lai thu tiền số 0004739 ngày 09/3/2021 và biên bản giao nhận tài sản, vật chứng ngày 09 tháng 3 năm 2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân và Công an quận Lê Chân)

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội bị cáo Tô Thị Q và Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND Quận Lê Chân;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an Quận Lê Chân;
- Cơ quan THAHS Công an Quận Lê Chân;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- UBND phường Hàng Kênh, quận Lê Chân, Hải Phòng;
- UBND xã Minh Tân, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng;
- UBND phường Dư Hàng Kênh, quận Lê Chân, Hải Phòng
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận Lê Chân;
- PV27 Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hải Yến

BIÊN BẢN PHIÊN TÒA HÌNH SỰ SƠ THẨM

*) Kiểm sát viên đọc bản cáo trạng

- Hỏi (H): Các bị cáo có nghe rõ nội dung bản cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát vừa công bố không? Nội dung bản cáo trạng các bị cáo vừa nghe có giống với nội dung bản cáo trạng các bị cáo đã được nhận không? Các Bị cáo có ý kiến gì về nội dung bản cáo trạng không?

- TP: Bị cáo Q cho HĐXX rõ:

- H: Lý do vì sao bị cáo bị cơ quan công an bắt giữ vào hồi 17h15 ngày 17/8/2020 tại khu vực trước cửa số nhà 121 Hồ Sen, phường Hàng Kênh, quận Lê Chân, Hải Phòng?

- H: Khi bắt giữ, Cơ quan Công an đã thu giữ của bị cáo những tài sản, đồ vật gì?

- H: Ngoài ra còn thu giữ gì khác của bị cáo không?

- Đ: Thưa, không.

- H: Bị cáo trình bày rõ cách thức đánh bạc dưới hình thức bán số đề như thế nào?

- H: Quy định việc thắng thua khi tham gia đánh bạc dưới hình thức chơi số đề như thế nào?

- H: Dựa vào đâu để tính thắng thua?

- H: Hình thức thanh toán việc thắng thua cho người chơi số đề ra sao?

- H: Ai là người thanh toán?

- H: Nguồn gốc số tiền bị cáo thanh toán cho những người trúng đề?

- Bị cáo khai bán đề thuê cho bà Loan, giữa bị cáo và bà Loan có văn bản thỏa thuận, hay có ai biết không?

- H: Bị cáo bán thuê cho bà Loan lâu chưa ?

- H: Ngày 17/8/2020 bị cáo đã bán được cho bao nhiêu người? được bao nhiêu tienf?

- H; T đã mua số đề của bị cáo bao nhiêu lần?

-H; T đã thỏa thuận với bị cáo như thế nào?

- H: Bị cáo được hưởng lợi như thế nào từ việc bán đề?

- H: Bị cáo bán đề từ bao giờ? Mỗi ngày hưởng lợi được bao nhiêu tiền?

- H: Nếu ngày 17/8/2020 bị cáo không bị bắt giữ thì bị cáo được hưởng lợi bao nhiêu tiền?

- H: Bị cáo quan hệ như thế nào với Loan?

- H: Giữa bịc áo và Loan có mâu thuẫn gì không?

- H: Bị cáo bán đề thuê cho Loan từ bao giờ?

- H: Bị cáo và Loanthỏa thuận với nhau như thế nào khi bán số đề?

- H: Nguồn gốc số tiền cơ quan Công an thu giữ của bị cáo?

- H: Các thông tin trong 01 tem đề, bị cáo đã vào bảng đề chưa?

- H: Số tiền ghi trong 01 tem đề là bao nhiêu?

H; Số tiền cơ quan công an thu giữ của bị cáo alf của ai? Mục đích để làm gì?

- H: Có ai tham gia cùng bị cáo bán số đề không?

- H: Bị cáo có nghề nghiệp gì không?

- Đ: Thưa, không.

- H: Bị cáo có tài sản hay thu nhập gì khác không?

- Đ: Thưa, không.